

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 414/2019/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu T, sinh năm xxxx;
Địa chỉ (HKTT): Ấp M, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
Tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Anh Ngô Quốc T, sinh năm xxxx;
Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thu T và anh Ngô Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Lê Thị Thu T và anh Ngô Quốc T thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung**:

+ Giao con chung tên Ngô Quốc V, sinh ngày xx/x/xxxx và Ngô Thị Kiều T, sinh ngày xx/x/xxxx cho anh Ngô Quốc T tiếp tục nuôi dưỡng.

+ Chị Lê Thị Thu T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng với số tiền 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) cho mỗi con chung, cấp dưỡng cho cả hai con chung là 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng) đến khi hai con chung đều

đủ 18 tuổi. Thực hiện cấp dưỡng định kỳ vào ngày 10 (Mười) tây hàng tháng. Thực hiện cấp dưỡng lần đầu vào ngày 10 tháng 01 năm 2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

+ Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Lê Thị Thu T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 47156 ngày 02/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông. Chị Lê Thị Thu T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện GCD;
- Cc.THA dân sự huyện GCD;
- UBND xã T.
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Quang Vũ